

Số: 1124/BC-SVHTTDL

Đồng Nai, ngày 03 tháng 6 năm 2020

BÁO CÁO

Kết quả công tác cải cách hành chính 6 tháng năm 2020

Thực hiện Kế hoạch số 15122/KH-UBND ngày 27/12/2019 của UBND tỉnh về cải cách hành chính năm 2020; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch báo cáo kết quả công tác cải cách hành chính 6 tháng năm 2020 như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH, KIỂM SOÁT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính, kiểm soát TTHC

- **Kết quả quán triệt, triển khai Kế hoạch cải cách hành chính, kiểm soát TTHC của tỉnh tại Sở.**

- Ban hành Kế hoạch số 110/KH-SVHTTDL, ngày 17/01/2020 về cải cách hành chính năm 2020; Kế hoạch số 115/KH-SVHTTDL, ngày 17/01/2020 về tuyên truyền CCHC năm 2020; Kế hoạch số 111/KH-SVHTTDL, ngày 17/01/2020 về kiểm tra cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính, Kế hoạch số 116/KH-SVHTTDL, ngày 17/01/2020 kiểm soát thủ tục hành chính năm 2020.

- Đối với nhiệm vụ hoàn thiện dịch vụ công trực tuyến, đơn vị đã triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 đối với 8 thủ tục. Trong 6 tháng đầu năm 2020, Sở VHTTDL đã xử lý hơn 344/366 hồ sơ ở mức độ 3,4.

- Kết quả việc tổ chức họp giao ban về cải cách hành chính

Việc tổ chức họp giao ban về cải cách hành chính được thực hiện vào sáng thứ Hai hằng tuần, kết hợp với cuộc họp giao ban tuần (thông báo kết luận hằng tuần). Lãnh đạo Sở thường xuyên nghe phòng TCHC – bộ phận thường trực thực hiện công tác CCHC của đơn vị báo cáo các nội dung liên quan; từ đó chỉ đạo các bộ phận phối hợp thực hiện; đặc biệt, lãnh đạo Sở chú trọng quy trình giải quyết TTHC, đảm bảo quy trình tiếp nhận, luân chuyển, trả kết quả giải quyết hồ sơ, TTHC theo cơ chế một cửa, qua dịch vụ Bưu chính đúng hẹn; chỉ đạo cập nhật thông tin thường xuyên cho trang thông tin điện tử của ngành; giám sát việc thực hiện gửi - nhận văn bản điện tử trên hệ thống văn phòng điện tử E-gov.

Ngay từ đầu năm 2020, lãnh đạo Sở đã tổ chức họp bàn về đẩy mạnh công tác CCHC phân công nhiệm vụ chi tiết cho từng phòng, từng cán bộ, chuyên viên thực hiện nhiệm vụ CCHC năm 2020.

Chỉ đạo phòng Tổ chức Hành chính tổ chức tập huấn về nghiệp vụ cải cách hành chính gồm: Tập huấn công tác kiểm soát thủ tục hành chính và tập

huấn ứng dụng phần mềm egov trong điều hành và giải quyết thủ tục hành chính và theo dõi giám sát nội bộ.

2. Về thanh tra, kiểm tra cải cách hành chính, kiểm soát TTHC

- Kết quả quán triệt, triển khai chỉ đạo của tỉnh về thanh tra, kiểm tra cải cách hành chính, kiểm soát TTHC tại đơn vị.

Ngày 17/01/2020 Sở VHTTDL đã ban hành Kế hoạch số 111/KH-SVHTTDL, về kiểm tra cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính. Trong quý I đã thực hiện thanh tra, kiểm tra CCHC và công tác rà soát thủ tục hành chính như sau:

Nhiệm vụ	Tên đơn vị, bộ phận trực thuộc được thanh tra, kiểm tra	Thời gian thực hiện	Nội dung thanh tra, kiểm tra	Xử lý hoặc kiến nghị xử lý các vấn đề phát hiện qua thanh tra, kiểm tra
Kiểm soát TTHC	Phòng Quản lý Văn hóa, Thể thao và Du lịch	21/02/2020	Kiểm soát TTHC	Đảm bảo thực hiện đạt 100% việc rà soát, Bộ TTHC của Sở
Kiểm soát TTHC	Phòng quản lý Xây dựng Nếp sống Văn hóa và Gia đình	28/02/2020	Kiểm soát TTHC	Đảm bảo thực hiện đạt 100% việc rà soát, cập nhật Bộ TTHC của Sở

3. Về công tác tuyên truyền CCHC, kiểm soát TTHC

Kết quả quán triệt, triển khai kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính, kiểm soát TTHC quý I năm 2020.

- Ngày 17/01/2020 Sở VHTTDL đã ban hành Kế hoạch số 115/KH-SVHTTDL, về tuyên truyền CCHC năm 2020.

- Trong quý I/2020 Sở VHTTDL đã tuyên truyền thông qua trang web các nội dung, nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm thực hiện cải cách hành chính của cán bộ, công chức, viên chức Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Thông tin đầy đủ, kịp thời các chủ trương, chỉ đạo của cơ quan có thẩm quyền về công tác kiểm soát thủ tục hành chính. Nâng cao tinh thần trách nhiệm, thái độ giao tiếp, phục vụ người dân, tổ chức của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức để nâng cao mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước nói chung, Sở VHTTDL nói riêng. Tăng cường mức độ tiếp cận thông tin của người dân, tổ chức, về cải cách thủ tục hành chính, kịp thời cập nhật, phổ biến tới người dân các chủ trương, thay đổi, trong cải cách hành chính tạo thuận lợi cho người dân, tổ chức trong giải quyết thủ tục hành chính. Hướng dẫn giải quyết những khó khăn, vướng mắc thường gặp của người dân và doanh nghiệp trong quá trình thực hiện các thủ tục hành chính, qua đó nâng cao chất lượng phục vụ dịch vụ công cung cấp tới người dân và doanh nghiệp. Hỗ trợ công tác kiểm soát thủ tục hành chính, tiếp nhận xử lý phản ánh kiến nghị về quy định hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp và phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

Nhiệm vụ	Nội dung tuyên truyền	Hình thức tuyên truyền	Số lượng	Đơn vị chủ trì, phối hợp
Cải cách hành chính	In tài liệu Hướng dẫn thực hiện thủ tục hành chính trực tuyến	Bìa gấp	2000	Sở VH TTDL
Cải cách hành chính	Tuyên truyền về các nội dung CCHC	Website	Hơn 100 tin, bài, văn bản.	Sở VH TTDL
Kiểm soát TTHC	Kế hoạch Kiểm soát TTHC	tập huấn	01 lớp tập huấn (lồng ghép)	Sở VH TTDL
CCHC	Tuyên truyền kết hợp với chiếu phim phục vụ nhân dân, công nhân lồng ghép nội dung về cải cách hành chính	Chiếu phim Phục vụ	20 buổi (lồng ghép)	Trung tâm Văn hóa - Điện ảnh
CCHC	Thay đổi nội dung trên panô, băng rôn tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật lồng ghép các nội dung về CCHC tại các địa phương trên địa bàn tỉnh	panô, băng rôn tuyên truyền	Trên 1.000 m ²	Trung tâm Văn hóa - Điện ảnh

4. Vai trò trách nhiệm người đứng đầu đơn vị

- Lãnh đạo Sở quan tâm chỉ đạo hàng tuần tại cuộc họp giao ban, nhằm đảm bảo quy trình tiếp nhận, luân chuyển, xử lý, trả kết quả giải quyết hồ sơ, TTHC theo cơ chế một cửa đúng hẹn. Đồng thời, chỉ đạo thực hiện các giải pháp giúp người dân, doanh nghiệp thực hiện sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

- Trong 6 tháng đầu năm 2020, công tác ứng dụng công nghệ thông tin vào cải cách hành chính được lãnh đạo Sở quan tâm như: Chỉ đạo việc ứng dụng công nghệ thông tin để giải quyết công việc và giải quyết thủ tục hành chính. Chỉ đạo nâng cấp cập nhật thông tin thường xuyên cho trang thông tin điện tử của ngành; thường xuyên giám sát việc thực hiện gửi - nhận văn bản điện tử trên hệ thống văn phòng điện tử E-gov;

- Tổ chức họp giao ban vào sáng thứ Hai hàng tuần về cải cách hành chính và phân công nhiệm vụ chi tiết cho từng phòng, từng cán bộ, chuyên viên thực hiện nhiệm vụ CCHC trong năm 2020.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH, KIỂM SOÁT TTHC

1. Ban hành, rà soát và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật

a) Tham mưu ban hành văn bản pháp luật

Trong quý I năm 2020, Sở VH TTDL đã tham mưu UBND tỉnh ban hành 01 văn bản QP pháp luật như sau:

- Quyết định số 02/2020/QĐ-UBND ngày 05/02/2020 của UBND tỉnh ban hành Bộ tiêu chí “Khu nhà trọ văn hóa” trên địa bàn tỉnh.

b) Công tác kiểm tra, rà soát văn bản QPPL

Kết quả, mức độ hoàn thành kế hoạch kiểm tra, rà soát văn bản QPPL như sau:

Thường xuyên thực hiện việc tự kiểm tra, rà soát 100% văn bản quy phạm pháp luật của Bộ VH TTDL, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành thuộc lĩnh vực ngành quản lý; khi nhận được yêu cầu, kiến nghị của các cơ quan, tổ chức, cá nhân phát hiện văn bản có dấu hiệu trái luật; kiểm tra theo chỉ đạo của cơ quan cấp trên.

Nội dung	Số lượng văn bản kiểm tra, rà soát	Số lượng văn bản không phù hợp	Xử lý, kiến nghị xử lý	Ghi chú
Kiểm tra	02 Quyết định	02	02	Do có thay đổi về căn cứ pháp lý, thực tế: - Quyết định số 40/2013/QĐ-UBND - Quyết định số 18/2014/QĐ-UBND ngày 14/5/2014
Rà soát	02 Quyết định	02	02	

c) Công tác tổ chức theo dõi thi hành pháp luật

Đơn vị đã xây dựng và triển khai Kế hoạch số 114/KH-SVH TTDL ngày 17/01/2020 về việc theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2020 theo đúng hướng dẫn, đảm bảo tiến độ thời gian. Trong quá trình triển khai, đã thực hiện đầy đủ các nội dung như kế hoạch đã đề ra, đúng thời gian và tiến độ;

Kết quả xử lý hoặc kiến nghị xử lý các vấn đề phát hiện qua theo dõi tình hình thi hành pháp luật: Sở đã trình UBND tỉnh ban hành Quyết định số 02/2020/QĐ-UBND ngày 05/02/2020 của UBND tỉnh ban hành Bộ tiêu chí “Khu nhà trọ văn hóa” trên địa bàn tỉnh (thay thế Quyết định số 40/2013/QĐ-UBND ngày 01/7/2013 của UBND tỉnh về việc ban hành Bộ tiêu chí “Khu nhà trọ văn hóa” tại các khu nhà trọ của công nhân và người lao động trên địa bàn tỉnh) do đã lạc hậu với điều kiện hiện nay.

2. Cải cách thủ tục hành chính

2.1. Công tác kiểm soát TTHC

(Biểu số 06a)

Kết quả xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính theo thẩm quyền

	Tổng số	Chia ra (cột 1)			Thuộc thẩm quyền			Kết quả xử lý		
		Số PAKN về hành vi hành chính	Số PAKN về nội dung quy định hành chính	Số PAKN cả về hành vi hành chính và quy định hành chính	Tổng số	Chia ra (cột 5)		Tổng số	Chia ra (cột 8)	
						Đang xử lý	Đã xử lý xong		Đang xử lý	Đã xử lý xong
Văn hóa	0	0	0	0						
Thể thao	0	0	0	0						
Du lịch	0	0	0	0						
Gia đình	0	0	0	0						

(Biểu số 07a)

Tình hình, kết quả giải quyết TTHC tại Sở VH TTDL

(Số liệu thống kê từ 01/01/2020 đến 01/6/2020)

STT	Lĩnh vực, công việc giải quyết theo cấp	Số hồ sơ nhận giải quyết			Kết quả giải quyết						Ghi chú
		Tổng số	Trong đó		Số hồ sơ đã giải quyết			Số hồ sơ đang giải quyết			
			Số kỳ trước chuyên qua	Số mới tiếp nhận	Tổng số	Trả đúng thời hạn	Trả quá hạn	Tổng số	Chưa đến hạn	Quá hạn	
1	Văn hóa	337	12	325	324	321	3	13	13	0	
2	Thể thao	11	0	11	10	10	0	1	1	0	
3	Du lịch	18	6	12	17	16	1	1	1	0	
4	Gia đình	0	0	0	0	0	0	0	0	0	
	Tổng số	366	18	348	351	347	4	15	15	0	

(Biểu số 07g)

Nguyên nhân quá hạn đối với các trường hợp tồn đọng trong giải quyết thủ tục hành chính

* Tổng hợp nguyên nhân quá hạn

STT	Lĩnh vực, công việc giải quyết	Số lượng	Nguyên nhân quá hạn	Ghi chú

1	Lĩnh vực Văn hóa	1	Do thực hiện thao tác trên phần mềm 1 cửa chưa chính xác, dẫn đến việc chậm xử lý.
2	Lĩnh vực Thể thao	0	
3	Lĩnh vực Du lịch	5	Do quá trình thẩm định hồ sơ, và thao tác xử lý hồ sơ SOS còn chậm trễ
4	Lĩnh vực Gia đình	0	
	Tổng số:	6	

*** Các trường hợp quá hạn do quy định hành chính**

1) a1x5:

Stt	Tên TTHC	Nội dung vướng mắc	Văn bản QPPL
<i>I</i>	<i>Lĩnh vực Văn Hóa</i>		
1	TTHC...	không	không
<i>II</i>	<i>Lĩnh vực Thể thao</i>		
1	TTHC...		

2. a2x3:

STT	Tên TTHC	Nội dung vướng mắc	Văn bản QPPL
<i>I</i>	<i>Lĩnh vực Văn hóa</i>		
1	TTHC...	không	không
<i>II</i>	<i>Lĩnh vực Thể thao</i>		
1	TTHC....	không	không

2.2. Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông

2.2.1. Thực hiện cơ chế một cửa

- Kết quả thực hiện tại Trung tâm hành chính công tỉnh (số TTHC, dịch vụ công; ...).

STT	Thủ tục hành chính, dịch vụ công	Tổng số		Thực hiện theo cơ chế một cửa		Cấu hình trên phần mềm Egov	
		Năm (Quý) trước	Năm (Quý) báo cáo	Năm (Quý) trước	Năm (Quý) báo cáo	Năm (Quý) trước	Năm (Quý) báo cáo
I	TTHC (báo số tổng)	109 TTHC (cấp tỉnh); 15 TTHC (cấp huyện); 04 TTHC (cấp xã); tổng số 128 TTHC	125 TTHC (cấp tỉnh); 18 TTHC (cấp huyện); 05 TTHC (cấp xã); tổng số 148 TTHC; bãi bỏ 03 TTHC	100% TTHC cấp tỉnh	100% TTHC cấp tỉnh	100% TTHC cấp tỉnh	100% TTHC cấp tỉnh
II	Dịch vụ công						

STT	Thủ tục hành chính, dịch vụ công	Tổng số		Thực hiện theo cơ chế một cửa		Cấu hình trên phần mềm Egov	
		Năm (Quý) trước	Năm (Quý) báo cáo	Năm (Quý) trước	Năm (Quý) báo cáo	Năm (Quý) trước	Năm (Quý) báo cáo
Tổng							

2.2.2. Thực hiện cơ chế một cửa liên thông:

S T T	Thủ tục hành chính, dịch vụ công	Theo Quy định của Trung ương, UBND tỉnh	chủ động thực hiện	Các đơn vị liên thông	Số văn bản quy định (quy chế phối hợp) liên thông	Cấu hình trên phần mềm Egov
1	Thủ tục Thông báo quảng cáo	<i>Thủ tục liên thông Thông báo sản phẩm quảng cáo với Sở Công thương</i>				

2.2.3. Kết quả triển khai các giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông

a) Tiếp nhận, luân chuyển hồ sơ

Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở đã tiếp nhận 366 hồ sơ, giải quyết 347/366 hồ sơ, với tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng và trước hạn đạt 95%.

b) Hệ thống khảo sát ý kiến người dân

99% ý kiến hài lòng với kết quả giải quyết TTHC của Sở.

c) Cung cấp dịch vụ nhận hồ sơ, phát trả kết quả tại nhà theo địa chỉ

Sở VH TTDL đã triển khai theo quy định, đồng thời thông báo đến người dân, doanh nghiệp thực hiện.

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

a) *Rà soát vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, biên chế*

Tình hình triển khai các quy định của Chính phủ, các Bộ về tổ chức bộ máy; cụ thể:

Nội dung	Năm (Quý) trước	Năm (Quý) báo cáo
1. Số phòng, ban thuộc Sở	5	5
2. Số đơn vị sự nghiệp trực thuộc sở	8	8

Kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch số 166-KH/TU ngày 02/4/2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về “một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động có hiệu lực, hiệu quả”:

- Đơn vị đã triển khai thực hiện Quyết định số 202/QĐ-UBND ngày 20/01/2020 của UBND tỉnh phê duyệt Đề án sắp xếp, tổ chức bộ máy của Trung tâm Huấn luyện và thi đấu thể dục thể thao tỉnh theo Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII; Quyết định số 223/QĐ-UBND ngày 21/01/2020 của UBND tỉnh phê duyệt Đề án sắp xếp, tổ chức bộ máy của Trường Trung cấp Văn hóa nghệ thuật, Thư viện tỉnh, Trường Phổ thông Năng khiếu thể thao theo Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII;

- Triển khai Quyết định 961/QĐ-UBND ngày 26/3/2020 của UBND tỉnh phê duyệt bản mô tả công việc và khung năng lực vị trí việc làm. Đến nay bộ máy tổ chức các phòng chuyên môn đã đi vào ổn định; đội ngũ công chức lãnh đạo từng bước được kiện toàn.

Thực hiện biên chế công chức, số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp:

Tổng số biên chế, số người làm việc trong đơn vị sự nghiệp, số lao động được giao			Tổng số đang thực hiện		
Biên chế hành chính		Số người làm việc trong đơn vị sự nghiệp	Biên chế hành chính		Số người làm việc trong đơn vị sự nghiệp
Biên chế	Hợp đồng lao động		Biên chế	Hợp đồng lao động	
55		311	48		285

Kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch số 177-KH/TU ngày 16/4/2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về “tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập”:

- Triển khai thực hiện Quyết định số 628/QĐ-UBND ngày 28/02/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc Phê duyệt Đề án thành lập Trung tâm Văn hóa – Điện ảnh thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trên cơ sở hợp nhất Trung tâm Văn hóa tỉnh và Trung tâm Phát hành phim và Chiếu bóng;

- Triển khai thực hiện Quyết định số 630/QĐ-UBND ngày 28/02/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc Phê duyệt Đề án thành lập Nhà hát Nghệ thuật Đồng Nai thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trên cơ sở hợp nhất Nhà hát Nghệ thuật truyền thống và Đoàn Ca múa nhạc;

- Triển khai thực hiện Quyết định số 632/QĐ-UBND ngày 28/02/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc Phê duyệt Đề án thành lập Bảo tàng Đồng Nai thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trên cơ sở sáp nhập Ban quản lý Di tích vào Bảo tàng Đồng Nai;

b) Thực hiện tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ: giảm 02 chỉ tiêu (viên chức).

c) Về thực hiện phân cấp: Đơn vị thực hiện tốt quy định phân cấp về thẩm quyền quản lý do UBND tỉnh ban hành thuộc chức năng quản lý của đơn vị.

4. Xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

a) Thực hiện các quy định về quản lý cán bộ, công chức, viên chức

Công tác xây dựng đề án (hoặc đề án điều chỉnh bổ sung) xác định cơ cấu công chức, viên chức theo vị trí việc làm trình cơ quan thẩm quyền phê duyệt:

- Triển khai Quyết định 961/QĐ-UBND ngày 26/3/2020 của UBND tỉnh phê duyệt bản mô tả công việc và khung năng lực vị trí việc làm.

Công tác tuyển dụng, bố trí sử dụng công chức, viên chức: Công nhận kết quả tuyển dụng 07 viên chức, gồm 05 diễn viên, 01 giáo viên, 01 nhân viên hậu đài.

Công tác tuyển dụng, bố trí sử dụng công chức, viên chức:

Tỷ lệ công chức được bố trí theo đúng vị trí việc làm và ngạch công chức đạt 97,91% (47/48 người).

Tỷ lệ viên chức được bố trí theo đúng vị trí việc làm và chức danh nghề nghiệp đạt 96,73% (266/275 người).

Công tác quản lý, cập nhật dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức lên phần mềm đạt theo yêu cầu như cập nhật thông tin đầy đủ, số hóa dữ liệu. Việc ứng dụng phần mềm phục vụ công tác cán bộ của Sở được thực hiện truy cập dữ liệu phục vụ công tác đăng ký danh sách tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng, dự thi nâng ngạch, nâng bậc lương thường xuyên, bổ nhiệm, nghỉ hưu, nghỉ việc, đi nước ngoài việc riêng và việc chung.

Thực hiện các quy định quản lý cán bộ, công chức, viên chức:

Nội dung	Năm trước	Năm báo cáo (số lượng)			
		Quý I	Quý II	Quý III	Năm
<i>Đối với trưởng phòng, phó trưởng phòng thuộc cấp sở</i>	3	0			
- Bổ nhiệm mới	2		0		
- Bổ nhiệm lại	1		0		
- Luân chuyển			0		
- Miễn nhiệm			0		
- Kỷ luật			0		
<i>Số lượng công chức, viên chức được tuyển dụng</i>	23	0	7		
- Công chức	1		0		
- Viên chức	22		7		

b) Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức

Kết quả thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức:

Nội dung	Năm trước	Năm báo cáo			
		Quý I	6 tháng	Quý III	Năm
<i>1. Số công chức hành chính được đào tạo</i>					
- Thạc sỹ trở lên					
- Cử nhân chính trị (bao gồm cao cấp)	6	1	1		
- Trung cấp (bao gồm trung cấp chính trị)	13	2	2		
- Lớp bồi dưỡng, tập huấn từ 05 ngày trở lên	13		2		
- Bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ về cải cách hành chính					
<i>2. Viên chức sự nghiệp được đào tạo</i>					
- Thạc sỹ trở lên	6	5	5		
- Cử nhân chính trị (bao gồm cao cấp)	2				
- Trung cấp (bao gồm trung cấp chính trị)	41	19	19		
- Lớp bồi dưỡng, tập huấn từ 05 ngày trở lên	23		0		

5. Cải cách tài chính công

Đơn vị đã xây dựng, sửa đổi Quy chế chi tiêu nội bộ làm căn cứ cho các hoạt động chi tiêu đồng thời tạo điều kiện cho CBCC giám sát và thực hiện công khai minh bạch trong quản lý tài chính, tài sản công. Trên cơ sở đó, thực hiện nghiêm túc khoán chi hành chính và triển khai các biện pháp thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; việc chi tiêu, sử dụng kinh phí được cấp đảm bảo tuân thủ đúng quy định của pháp luật và Quy chế chi tiêu nội bộ. Trong 6 tháng đầu năm 2020, đã thực hiện tiết kiệm văn phòng phẩm, cước phí thông tin liên lạc, sử dụng điện, nhiên liệu, nước sạch, công tác phí, tổ chức hội nghị, hội thảo, chi tiếp khách, mua sắm, sửa chữa tài sản, trang thiết bị làm việc ... Kinh phí tiết kiệm được đơn vị đã thực hiện tạm chi thu nhập tăng thêm cho CBCC và các khoản phúc lợi tập thể như hàng quý tạm chi thu nhập tăng thêm là 2.100.000đ/người/quý; chi hỗ trợ trang phục, đồng phục; chi hỗ trợ kỷ niệm các ngày lễ lớn với mức chi 500.000 đồng/người/lễ....

Ngày 19/02/2020 Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 476/QĐ-UBND về việc giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch giai đoạn

2020-2022. Theo đó, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có 02/8 đơn vị tự đảm bảo một phần chi phí hoạt động thường xuyên (Trung tâm HLTĐ TDTT, Trung tâm Văn hóa – Điện ảnh), 6 đơn vị còn lại do ngân sách nhà nước đảm bảo chi thường xuyên.

Thực hiện Quyết định số 1450/QĐ-UBND ngày 17/5/2016 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch tỉnh Đồng Nai.

Hiện nay Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đang trình UBND tỉnh phê duyệt định mức kinh tế - kỹ thuật thực hiện công tác chiếu phim lưu động trên địa bàn tỉnh Đồng Nai và đang tiến hành xây dựng định mức kinh tế kỹ thuật đối với danh mục các hoạt động văn hóa, văn nghệ; hội thi, hội diễn, liên hoan văn nghệ quần chúng ; tuyên truyền lưu động; cổ động trực quan phục vụ nhiệm vụ chính trị sử dụng NSNN (Căn cứ Quyết định số 2992/QĐ-BVHTTDL ngày 28/8/2019 của Bộ VHTTDL).

Thực hiện Nghị định số 130/2005/NĐ-CP		Thực hiện Nghị định số 16/2015/NĐ-CP			
Tổng số cơ quan/đơn vị trực thuộc	Đã thực hiện	Tổng số đơn vị sự nghiệp công lập	Đã thực hiện	Tổng số đơn vị sự nghiệp đủ điều kiện vận dụng cơ chế tài chính như doanh nghiệp	Số đơn vị sự nghiệp được phê duyệt Đề án vận dụng cơ chế tài chính như doanh nghiệp
01	01	11	11	05 (QĐ số 2011/QĐ-UBND ngày 29/6/2016)	không

6. Hiện đại hóa hành chính

a) Ứng dụng CNTT trong hoạt động của đơn vị, địa phương: Kết quả triển khai kế hoạch ứng dụng CNTT theo mục tiêu định hướng của tỉnh, trong đó:

- Kết quả sử dụng phần mềm quản lý văn bản - điều hành công việc để xử lý, giải quyết công việc (Số liệu thống kê từ 15/11/2019 đến 15/05/2020):

SỐ T	Cơ quan đơn vị	Số văn bản			Số văn bản điện tử			Tỷ lệ văn bản điện tử/tổng số văn bản	Công chức, viên chức sử dụng phần mềm quản lý văn bản để quản lý, điều hành, xử lý công việc			Ghi chú
		Tổng	Gửi	Nhận	Tổng	Gửi	Nhận		Tổng số ccvc	Số ccvc sử dụng	Tỷ lệ	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13

		8336	2022	6314	8141	2017	6124	97,6 %	52	52	100 %	
--	--	------	------	------	------	------	------	-----------	----	----	----------	--

- Kết quả ứng dụng chữ ký số, chứng thư số để xác thực văn bản điện tử trên phần mềm quản lý văn bản: 100% văn bản đến, văn bản đi được xác thực chứng thư số trước khi chuyển xử lý và phát hành.

Trong quý 1/2020 Sở VHTTDL đã thực hiện ứng dụng chữ ký số, chứng thư số để xác thực văn bản điện tử trên phần mềm quản lý văn bản.

STT	Tiêu chí	Năm (Quý) trước	Năm (Quý) báo cáo	
			Số lượng	Tỷ lệ
1	Số lượng cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý sử dụng chữ ký số, chứng thư số	00	00	00
2	Số lượng cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý sử dụng chữ ký số, chứng thư số do Ban Cơ yếu Chính phủ cấp	02	02	00

- Kết quả triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 theo lộ trình trong kế hoạch cải cách hành chính và các chỉ đạo của tỉnh:

TT	Tên thủ tục hành chính, dịch vụ công	Tổng số hồ sơ đã tiếp nhận	Dịch vụ công mức độ 3 (qua bưu điện)		Dịch vụ công mức độ 4	
			Số hồ sơ thực hiện mức độ 3, bưu điện	Tỷ lệ	Số hồ sơ thực hiện mức độ 4	Tỷ lệ
1	366			344/366	94%
	Tổng số:				344	

b) Chất lượng trang thông tin điện tử của đơn vị, cụ thể:

STT	Nội dung	Thông tin kịp thời	Đầy đủ thông tin	Thuận tiện truy cập, khai thác thông tin
1	Chất lượng trang thông tin điện tử	Có	Có	có

c) Triển khai Hệ thống quản lý chất lượng ISO trên cơ sở ứng dụng CNTT sử dụng các phần mềm hiện có kết hợp với các ưu điểm của hệ thống quản lý chất lượng trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG, PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Những kết quả đạt được

- Công tác cải cách hành chính được Ban Giám đốc Sở xác định là nhiệm vụ trọng tâm và thường xuyên chỉ đạo tập trung thực hiện. Chủ động ban hành sớm các kế hoạch cải cách hành chính trong tháng 1, với mục tiêu, nhiệm vụ đầy đủ theo 6 lĩnh vực cải cách hành chính. Xác định rõ ràng, cụ thể về số lượng, gắn với trách nhiệm triển khai đến các phòng quản lý và đơn vị trực thuộc, đảm bảo thực hiện tốt các chỉ tiêu theo kế hoạch đề ra.

- Hằng tuần, tại cuộc họp giao ban sáng thứ Hai, công tác cải cách hành chính luôn được báo cáo cụ thể và Đ/c Giám đốc Sở đã kịp thời chỉ đạo thực hiện và xử lý các khó khăn, tồn tại, nhất là công tác giải quyết thủ tục hành của Sở. Công tác cải cách thủ tục hành chính gắn với việc thực hiện quy trình tiếp nhận, luân chuyển, trả kết quả giải quyết hồ sơ, TTHC theo cơ chế một cửa tại Trung tâm hành chính công, đã giúp cho việc đơn giản các thủ tục hành chính và thời gian giải quyết hồ sơ nhanh hơn.

- Công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức được quan tâm thực hiện. Chú trọng việc bồi dưỡng trình độ, nhận thức của công chức, viên chức nhằm giúp cho việc xử lý công việc được hiệu quả hơn. Đồng thời, nâng cao tinh thần trách nhiệm, kỹ năng giao tiếp, ý thức tận tụy phục vụ nhân dân.

- Thực hiện tốt công tác rà soát thủ tục hành chính hiện hành thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở VH-TT-DL; Rà soát văn bản QPPL, qua đó tổng hợp, thống kê những văn bản còn hiệu lực, phát hiện văn bản hết hiệu lực, văn bản cần sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ... để đề xuất với cơ quan có thẩm quyền xử lý.

- Thực hiện việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác chỉ đạo, điều hành; tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính cho người dân được quan tâm và đem lại hiệu quả tốt.

2. Phương hướng, giải pháp CCHC trong thời gian tới

- Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu trong quán triệt, triển khai các nhiệm vụ cải cách hành chính.

- Hướng dẫn Phòng Văn hóa và Thông tin các huyện, thành phố Long Khánh, thành phố Biên Hòa tham gia Bộ phận một cửa cấp huyện và cấp xã, theo hướng tổ chức và phạm vi hoạt động của Trung tâm hành chính công tỉnh. Đảm bảo tiến độ theo kế hoạch của UBND tỉnh về thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP, chú trọng nâng cao tỷ lệ hồ sơ xử lý theo quy trình 4 tại chỗ "tiếp nhận, thẩm định, phê duyệt, trả kết quả" tại Bộ phận một cửa.

- Rà soát hệ thống các thủ tục hành chính về lĩnh vực Văn hóa, Thể thao Du lịch và Gia đình; nghiên cứu, xây dựng, mô hình hóa các thủ tục hành chính - dịch vụ công; rà soát, đơn giản hóa các thủ tục hành chính - dịch vụ công, hồ

sơ giấy tờ, quy trình thực hiện, rút ngắn thời gian giải quyết... chú trọng các thủ tục hành chính liên quan đến khối doanh nghiệp.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính để giải quyết hiệu quả mối quan hệ phối hợp thực hiện nhiệm vụ giữa ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch với các cơ quan nhà nước, xác định rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị trong phối hợp xử lý các nhiệm vụ chung; khắc phục tình trạng không rõ, đùn đẩy trách nhiệm giữa các đơn vị, địa phương.

- Xây dựng, triển khai Đề án số hóa hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính, thực hiện hoàn toàn trên môi trường mạng việc luân chuyển hồ sơ, liên thông dữ liệu giữa các cơ quan, đơn vị.

- Tăng cường sử dụng dịch vụ bưu chính công ích trong tiếp nhận, luân chuyển, trả kết quả giải quyết hồ sơ, chú trọng phương thức "Bưu điện là cánh tay nối dài của Bộ phận một cửa các cấp"; chuyên giao có lộ trình cụ thể một số nhiệm vụ, dịch vụ hành chính công cho Bưu điện thực hiện.

- Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý văn bản, điều hành công việc của các đơn vị, địa phương với việc sử dụng phần mềm, gửi, nhận văn bản điện tử thông qua trực liên thông; kết nối với các phần mềm quản lý văn bản với phần mềm quản lý lưu trữ để lưu trữ văn bản, dữ liệu điện tử theo quy định.

- Tăng cường ứng dụng chữ ký số, chứng thư số để xác thực văn bản điện tử, nhất là đối với lãnh đạo cấp Sở, để xác thực văn bản điện tử trên phần mềm quản lý văn bản, điều hành công việc và phần mềm một cửa điện tử để giải quyết hồ sơ hành chính cho người dân, doanh nghiệp.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện công tác Cải cách hành chính quý I/2020 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Ban Giám đốc Sở;
- Trưởng, PTP TCHC;
- Lưu: VT, TCHC (Thẻ).

GIÁM ĐỐC

Lê Kim Bằng